

Số: 16/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 10 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 17/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị Phạm Thị C, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: thôn T, xã N, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: anh Hoàng Đại G, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị C và anh Hoàng Đại G.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Không có.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về án phí: Chị Phạm Thị C và anh Hoàng Đại G mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung công quỹ Nhà

nước. Tuy nhiên hai bên thống nhất thỏa thuận chị Phạm Thị C nộp thay anh Hoàng Đại G tiền án phí nên chị Phạm Thị C phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí để sung vào công quỹ Nhà nước, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000247 ngày 16/01/2026. Trả lại cho chị Phạm Thị C 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 3;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 3;
- UBND xã N; GĐKKH số: 11 ngày 06/11/2021
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà